

Bản án số: 201/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29-12-2020

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huyền

2. Ông Nguyễn Văn Đàn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 193/2020/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 về: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thùy Tr, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Phố 2 Lâm Xa, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt). Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 18/12/2020.

Bị đơn: Anh Trương Đức Kh, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Phố 2 Lâm Xa, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 27/11/2020 và quá trình giải quyết vụ án, chị Trần Thị Thùy Tr trình bày: Chị và anh Kh đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại UBND xã Lâm Xa (nay là thị trấn Cành Nàng), huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do hai vợ chồng có lối sống trái ngược nhau, thường xuyên cãi vã, mặc dù hai bên gia đình cũng đã khuyên giải, động viên để vợ chồng về đoàn tụ chung sống nhưng không thành. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Kh.

- Về con cái: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản: Chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trương Đức Kh trình bày: Anh và chị Tr đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, tổ chức cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn năm 2019 tại UBND xã Lâm Xa (nay là thị trấn Cành Nàng), huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc, tuy nhiên sau đó mâu thuẫn nảy sinh do

vợ chồng không hiểu nhau, không tìm được tiếng nói chung. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải, bản thân anh cũng đã cố gắng níu kéo nhiều lần nhưng chị Trinh vẫn cương quyết ly hôn, xét thấy vợ chồng còn trẻ, cần cho nhau cơ hội để về đoàn tụ và bản thân anh cũng đang còn tình cảm với chị Trinh nên anh không đồng ý ly hôn.

- Về con cái: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án chị Tr đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải, đây là trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử chị Tr có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ điều 227, điều 228 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thùy Tr và anh Trương Đức Kh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2019 tại UBND xã Lâm Xa (nay là thị trấn Cành Nàng), huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa và không vi phạm điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 điều 28 BLTTDS. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau nên thường xuyên bất đồng nhau về quan điểm và lối sống, không tìm được tiếng nói chung thường xuyên xảy ra cãi vã. Mặt khác vợ chồng chưa có con chung với nhau nên không có gì ràng buộc, mặc dù hai bên gia đình cũng đã khuyên giải, động viên để vợ chồng về đoàn tụ chung sống với nhau nhưng không thành. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Tr được ly hôn với anh Khoa để giải phóng cho người phụ nữ là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con cái: Vợ chồng không có con chung nên miễn xét.

[3] Về tài sản: Chị Tr và anh Kh không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 điều 28, khoản 4 điều 207, khoản 1 điều 227, điều 228, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị Thùy Tr được ly hôn anh Trương Đức Kh.

Về án phí: Chị Trần Thị Thùy Tr phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên lai số: AA/2019/0007456 ngày 23/11/2020. Chị Tr đã nộp đủ tiền án phí

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Trần Thị Thùy Tr, có mặt anh Trương Đức Kh. Anh Kh có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Tr có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bá Thước;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Cảnh Năng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Đàn

Nguyễn Thị Huyền

Phạm Văn Hùng

